|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT CẦU NGANG  **TRƯỜNG THCS HIỆP MỸ TÂY**  Số: /KH- THCSHMT  ***( Dự thảo)*** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hiệp Mỹ Tây, ngày tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2023 – 2024**

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể và Chương trình môn học/hoạt động giáo dục;

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 27/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT theo Thông tư 58; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Trà Vinh;

Kế hoạch số 92/KH-SGDĐT ngày 29/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023 – 2024;

Kế hoạch số 28/PGDĐT ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang về việc nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023 – 2024;

Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương; kết quả đạt được của năm học 2022-2023; thực trạng đội ngũ giáo viên, chất lượng đầu vào của học sinh và điều kiện về cơ sở vật chất của nhà trường chuẩn bị cho năm học 2023- 2024;

Trường THCS Hiệp Mỹ Tây xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

**1.BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

**1.1/.Bối cảnh bên ngoài**

**1.1.1/. Thời cơ**

Năm 2023, Xã Hiệp Mỹ Tây xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao. Cấp uỷ Đảng, Chính quyền và nhân dân địa phương luôn xác định giáo dục là nhiệm vụ hàng đầu. Các em học sinh trong độ tuổi đi học đều được tới trường. Sự nghiệp giáo dục phát triển khá bền vững ở cả 3 cấp học.

Nhà trường luôn luôn được Phòng GD&ĐT; Đảng uỷ, HĐND, UBND xã và các cấp, các ngành quan tâm về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để làm tốt chức năng, nhiệm vụ giáo dục toàn diện và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT và sự tuyên truyền của các cấp, nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện chương trình GDPT 2018.

# 1.1.2/. Thách thức:

# Đội ngũ CBGVNV còn thiếu về số lượng. Nhà trường chưa có nhân viên chuyên trách đảm nhận công tác Văn thư, Thư viện, thiết bị, Y tế học đường, Kế toán.

# Do phần lớn phụ huynh mải làm kinh tế, lơi lỏng trong việc quản lý con nên một bộ phận học sinh vẫn còn ham chơi, thiếu sự quan tâm của gia đình phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Một bộ phận nhỏ học sinh còn yếu về kĩ năng giao tiếp, ứng xử trong các mối quan hệ.

**1.2/. Bối cảnh bên ngoài**

**1.2.1/. Điểm mạnh:**

Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 05 phòng học bộ môn có đủ số lượng máy vi tính, máy chiếu và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Trường có sân chơi bãi tập rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

100% giáo viên đạt chuẩn.

Cán bộ quản lý nhà trường được tham gia tập huấn chương trình phổ thông mới. Biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của ban đại diện phụ huynh học sinh.

Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, nâng động.  
sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

100% học sinh đến trường được phu huynh đầu tư sắm đồ dùng học tập đầy đủ.

**1.2.2. Điểm yếu**

Việc ứng dụng CNTT của một vài giáo viên còn hạn chế, chưa nắm vững lý luận dạy học đáp ứng năng lực, phẩm chất người học;

Học sinh có ý thức học tập chưa tốt; học sinh học lệch, học không đồng đều về các môn học sinh còn yếu về môn Anh văn.

**1.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

**1.3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trưởng năm học 2023 – 2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối,lớp** | **Số lớp, số học sinh** | | | | |
| **Số lớp** | **Số học sinh** | | | |
| **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Nữ DT** |
| 6 | 4 | 151 | 66 | 2 | 0 |
| 7 | 4 | 152 | 60 | 4 | 1 |
| 8 | 3 | 102 | 43 | 2 | 0 |
| 9 | 3 | 114 | 60 | 0 | 0 |

Khối lớp 6, 7, 8: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo  
Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể và Chương trình môn học/hoạt động giáo dục).

Khối lớp 9: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo  
Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/206 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Thực hiện dạy 9 buổi/Tuần trong đã dạy chính khóa 6 buổi sáng, dạy bồi dưỡng cho học 3 buổi chiều.

**1.3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:** (Tổng số có 16 phòng học).

Phòng số 1: Lớp 6A, Phòng số 2 lớp 6B, Phòng số 3 lớp 6C, phòng số 4 lớp 6D. Phòng số 5 lớp 7A, Phòng số 6 lớp 7B. Phòng số 7 lớp 7C, Phòng số 8 lớp 7D. Phòng số 9 lớp 8A. Phòng số 10 lớp 8B, Phòng 11 lớp 8C, Phòng 12 lớp 9A, Phòng 13 lớp 9B, Phòng 14 lớp 9C.

Phòng học bộ môn: Phòng bộ môn Hóa Sinh, Phòng bộ môn Lý- Công nghệ, Phòng bộ môn Âm nhạc- Mĩ thuật), Phòng bộ môn Tiếng Anh. Phòng bộ môn Tin học.

Phòng chức năng Phòng Thư viện, Phòng Y tế, Phòng hiệu trưởng, Phòng Phó hiệu trưởng, Phòng Văn thư - Kế toán. Phòng Truyền thống - Đoàn - Đội, phòng Hội đồng.

**1.3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:**

Khối lớp 6 (4 lớp), Khối 7( 4 lớp), khối 8( 3 lớp): Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 22 2018 IT-BGDĐI, ngày 26 12 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018) (không thực hiện dạy học môn tự chọn). Tổ chức dạy học 9 buổi tuần. (6 buổi chính khóa. 03 buổi trái buổi);tổ chức dạy bồi dưỡng: Ngữ văn, Toán, Khoa học tự nhiên và Tiếng anh).

**1.3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:**

+ Nhà trường tổ chức dạy học Trải nghiệm- Hướng nghiệp cho học sinh lớp 6,7,8 theo chủ đề.

+ Tổ chức tốt các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh lớp 9.

+ Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

**1.3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6,7,8**:

Tổ chức dạy học chương trình giáo cục địa phương.Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Duy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí. Kinh tế xã hội, môi trường của của địa phương.

Tài liệu dạy học. Sử dụng tài liệu của tỉnh Trà Vinh biên soạn.

**2. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**2.1. Mục tiêu chung**

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chính trị thức và kĩ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu vẽ các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Đến năm 2023 trưởng THCS Hiệp Mỹ Tây đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 2, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, xứng đáng là một trong những đơn vị đứng đầu về chất lượng giáo dục của huyện Cầu Ngang.

**2.2. Mục tiêu cụ thể:**

+ Đối với học sinh lớp 6,7,8 thực hiện theo CTGDPT 2018, kết quả đạt được: Kết quả rèn luyện khối 6,7,8: Mức Tốt 95,0% trở lên; còn lại là mức Khá 5%; không có mức Chưa đạt; Kết quả học tập khối 6,7: Mức Tốt 28% trở lên; mức Khá 39% trở lên; mức Chưa đạt dưới 1,0%.

+Đối với học sinh lớp 9 thực hiện theo CTGDPT 2006: Học sinh xếp loại hạnh kiểm: Loại Tốt 95% trở lên, còn lại là loại Đạt,không có học sinh xếp loại phẩm chất chưa đạt; Học sinh xếp loại về năng lực các khối 8,9: Loại Giỏi 28 % trở lên; loại Khá 39% trở lên. Yếu dưới 1.0%.

+ Học sinh lên lớp thẳng, hoàn thành chương trình đạt từ 99% trở lên.

+ Học sinh lớp 9 đỗ tốt nghiệp THCS đạt 100%;

+ Điểm thi tuyển vào lớp 10 năm học 2024-2025 đạt trung bình trở lên 70%.

+ Chất lượng thi HSG:Có từ 5 học sinh trở lên đạt giải kỳ thi HSG lớp 9 cấp tỉnh.

+ Chất lượng các cuộc thi khác:Tham gia đầy đủ và có giải chính thức. Cụ thể:Thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS THCS: phấn đấu 2 sản phẩm dự thi, trong đó ít nhất 1 sản phẩm đạt giải cấp huyện và được dự thi cấp tỉnh; Thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên: đạt giải ba cấp huyện; Tham gia đầy đủ các cuộc thi trên internet; Tham gia hội thi GVG do ngành tổ chức.

**3./NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**3.1/. Hoạt động chính khóa:**

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của BGDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hạch giáo dục nhà trường; Chương trình GDPT 2006 đối cới lớp 9 thực hiện theo Công văn số 3280/BGD ĐT –GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Kế hoạch số 92/KH-SGDĐT ngày 29/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023- 2024; Kế hoạch số 28/PGDĐT ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang về việc nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023 – 2024;

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch HĐGD nhà trường đã xây dựng. Xây dựng KHHĐGD 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất toàn tỉnh theo Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, hoạt động trải nghiệm. Dạy học sát đối tượng, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; tăng cường các biện pháp để tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi về học lực.

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS.

Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, KNS, tư tưởng Hồ Chí Minh; ANNQP…trong giảng dạy.

Thực hiện lồng ghép giáo dục giới trong các môn GDCD, KHTN, Sinh học lớp 9, HĐTNHN đúng theo kế hoạch lồng ghép GD giới của nhà trường.

**3.2/. Tổ chức các hoạt động giáo dục**

**3.2.1/Công tác Bồi dưỡng HSG /Phụ đạo học sinh Yếu, Kém.**

Lựa chọn, ôn luyện đội tuyển tham dự cuộc thi học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh đối với khối 9. Lãnh đạo chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, sắp xếp thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên; Giáo viên bồi dưỡng HSG lập danh sách đội tuyển theo môn, thực hiện theo thời khóa biểu đã phân công; giáo viên cần lựa chọn nội dung, hương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt được hiệu quả cao nhất.

Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm bảo đảm chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

Tăng cường công tác phụ đạo học sinh yếu kém, nhất là học sinh lớp 6. Phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh yếu kém để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

Nhà trường phân công giáo viên bộ môn lựa chọn, hướng dẫn ôn luyện, khích lệ học sinh khối 6, 7, 8 tham dự các hội thi trên mạng internet.

**3.2.2.Chuyên đề chuyên môn/ Hoạt động giáo dục.**

Chuyên đề chuyên môn:

Tăng cường tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp trong các bộ môn, tăng cường và đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Mỗi giáo viên bộ môn tổ chức được ít nhất 01 chuyên đề/năm, tập trung vào những vấn đề có tính chất thời sự, đặc biệt đối với nội dung chương trình lớp 6,7, 8; đổi mới về phương pháp giảng dạy, có tác dụng nâng cao chất lượng dạy và học.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học" và đánh giá giờ dạy của giáo viên.

Các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng việc đổi mới trong chương trình lớp 6, 7,8.

Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

**3.3.Hoạt động Thể dục thể thao; Câu lạc bộ.....**

\* Nội dung:

Nhà trường thành lập các câu lạc bộ: CLB nghệ thuật, thể dục-thể thao; CLB Nghiên cứu KHKT, CLB bồi dưỡng HSG, CLB tiếng Anh.

Giao cho tổ trưởng các câu lạc bộ tham mưu xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt.

Hình thức: Tập luyện và thi đấu; Kết hợp học lý thuyết với Thực hành.

**4.Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn (đính kèm phụ lục III).**

**5.Chỉ tiêu Chất lượng từng bộ môn đạt trung bình trở lên như sau:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Tỷ lệ từ TB trở lên** | **Môn học** | **Tỷ lệ từ TB trở lên** | **Môn học** | **Tỷ lệ từ TB trở lên** |
| Ngữ văn | 87-90% | Toán | 85-88% | Thể dục 9 | 100% |
| Lịch sử 9 | 98% | Vật lý 9 | 95% | Tin học | 99% |
| Địa lý 9 | 98% | Hóa 9 | 96% | Âm nhạc 9 | 100% |
| GDCD | 100% | Sinh 9 | 97% | Nghệ thuật 6,7,8 | 100% |
| Anh văn | 87-90% | LS&ĐL 6,7,8 | 98% |  |  |
| KHTN 6,7,8 | 98% | C. nghệ 6,7,8 | 98% | C. nghệ 9 | 96% |
| GDĐP 6,7,8 | 100% | HĐTN-HN 6,7,8 | 100% | GDTC 6,7,8 | 100% |

# 6.Khung thời gian hoạt động trong ngày (1 buổi hoặc 2 buổi/ngày)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời gian** | | **Hoạt động** | |
| **Buổi sáng** | **Buổi chiều** |
| 1 | 6h45 - 7h00 | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ | 12h30-12h45 |
| 2 | 7h00 – 5h45 | 45 phút | Tiết 1 | 12h45-13h30 |
| 3 | 7h50 - 8h35 | 45 phút | Tiết 2 | 13h35-14h20 |
| 4 | 8h35 - 8h50 | 15 phút | TDGG- giải lao | 14h25-15h10 |
| 5 | 8h55 - 9h40 | 45 phút | Tiết 3 | 15h10-15h25 |
| 6 | 9h45 - 10h25 | 45 phút | Tiết 4 | 15h25-16h10 |
| 8 | 10h30 - 11h15 | 45 phút | Tiết 5 | 16h15-17h00 |

**7.Kế hoạch tổng hợp năm học**

1. **Khung thời gian, dự kiến ngày nghỉ trong năm học**
2. **Lịch trình công tác lớn.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Người thực hiện** | **Điều chỉnh** |
| 8/2023 | 1. Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024  2. Phê duyệt và chỉ đạo triển khai công tác thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024  3. Triển khai tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên về chương trình GD phổ thông 2018 theo chương trình bồi dưỡng đại trà của Bộ GD&ĐT.  4. Điều tra và cập nhật vào hồ sơ PCGD XMC  5. Chỉ đạo thành lập, xây dựng KH của các câu lạc bộ VHVN-TDTT; NCKHKT; STEM, HSG, Tiếng Anh.  6. Tiếp tục BDHSG khối 9 | Các tổ chuyên môn, BGH.  4 tổ trưởng chuyên môn  CBGV  ĐC Diễn + GV  GV được phân công  GV được phân công |  |
| 9/2023 | 1. Chỉ đạo, triển khai hoạt động của các câu lạc bộ: Tiếng Anh, TDTT..  2. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  3. Triển khai cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo” và cuộc thi “Khoa học kĩ thuật”.  4. Tích cực ôn luyện HSG lớp 9.  5. Tổ chức giáo viên xây dựng ma trận  đề kiểm tra học kì theo  thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.  6. Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT.  7. Tập trung công tác XD thư viện đạt chuẩn. | GV được phân công  Toàn thể hội đồng  GV được phân công  GV được phân công  GV được phân công  Cả Hôi đồng. |  |
| 10/2023 | 1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và  các tổ chức, đoàn thể.  2. Triển khai tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên về chương trình GD phổ thông 2018 theo chương trình bồi dưỡng đại trà của Bộ GD&ĐT.  Tổ chức Hội giảng chào mừng ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10).  3.Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT.  4.Tiếp tục BDHSG theo TKB.  5.. Thực hiện công tác tự đánh giá- KĐCL | Cả hội đồng.  CB-GV  Tổ bộ môn  TTCM  GVđược phân công  Hội đồng tự đánh giá |  |
| 11/2023 | 1.Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2.Tổ chức kiểm tra đánh giá giữa học kỳ I năm học 2022-2023  3.Tham dự cuộc thi .  4.Tổ chức Hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).  5. Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên.  6. Tiếp Đoàn KT công tác KĐCL | Cả hội đồng.  Cả hội đồng  TTCM, GVBM  Hội đồng tự đánh giá |  |
| 12/2023 | 1.Tổ chức và rà soát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2.Tham dự Hội thi .  3.Tổ chức ôn tập và kiểm tra đánh giá cuối học kì I.  4. Thực hiện công tác tự đánh giá- KĐCL | CB-GV  Cả hội đồng  Hội đồng tự đánh giá |  |
| 01/2024 | 1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2. Tổ chức thi thử vào đối với khối 9 (thi theo đề của Sở GD&ĐT).  3.Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT,  4. Tiếp Đoàn KT của SGDĐT KT công tác tự đánh giá- KĐCL  5. Tham gia hội thi KHKT cấp huyện. | Cả hội đồng  GVBM lớp 9  Hội đồng tự đánh giá |  |
| 02/2024 | 1.Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2.Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT, của PGDĐT.  3. Thực hiện công tác tự đánh giá- KĐCL | Cả hội đồng  TTCM, GVBM  Hội đồng tự đánh giá |  |
| 3/2024 | 1.Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2. Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT, của PGDĐT  3.Tham dự cuộc thi Olympic Tiếng Anh.  4.Chỉ đạo cán bộ, giáo viên hoàn thiện viết sáng kiến năm học 2023-2024. | Cả hội đồng. |  |
| 04/2024 | 1.Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2. Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT.  3. Tổ chức tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ 30/4; 01/05.  4. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện ôn thi  vào 10 cho học sinh khối 9. | TPT Đội. |  |
| 5/2024 | 1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.  2. Triển khai các cuộc thi theo hướng dẫn cấp trên.  3.Tổ chức ôn tập và kiểm tra đánh giá cuối học kì II.  4. Tổ chức tổng kết năm học.  5. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện ôn thi  vào 10 cho học sinh khối 9. | Cả hội đồng |  |
| 06/2024 | 1. Tổ chức xét TN học sinh lớp 9.  2. Tham gia tập huấn( nếu có). | Hội đồng xét TN lớp 9 |  |

**III.TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1/.Cấp ủy và Ban giám hiệu**

Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, xây dựng và đưa vào nghị quyết Chi bộ về các hoạt động của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên phụ trách, điều hành công việc và chịu trách nhiệm trước Chi bộ về phần công việc được giao.

Ban giám hiệu chịu trách nhiệm điều hành, phân công nhiệm vụ cho mỗi cá nhân, tổ chức, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch tác nghiệp để điều hành và thực hiện nhiệm vụ. Định kì, hàng tháng có tổng kết, báo cáo, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ trước Chi bộ và trước Hội đồng nhà trường.

Nhiệm vụ cụ thể của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thực hiện theo Thông báo của Hiệu trưởng nhà trường.

**2./.Công đoàn, Tổng phụ trách và các tổ chức khác**

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt đầy đủ quan điểm, nội dung chương trình hành động để tạo sự đồng thuận trong đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện kịp thời, có hiệu quả công tác thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, tổ chức trong thực hiện chương trình, kế hoạch của nhà trường đã ban hành.

**3/.Tổ chuyên môn**

Tổ trưởng chuyên môn: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; hướng dẫn giáo viên thực hiện; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn và giáo viên.

**4/. Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm rõ nội dung kế hoạch, chương trình hành động và tích cực phát huy vai trò trách nhiệm của bản thân trong thực nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi, góp ý trực tiếp về Ban giám hiệu để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, lịch hoạt động dạy học - giáo dục cho phù hợp với tình hình thực thế.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Đề nghị tổ chuyên môn và các đoàn thể trong nhà trường căn cứ để xây dựng kế hoạch và lịch trình thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng GD&ĐT Cầu Ngang (để báo cáo); * Hội đồng trường (để báo cáo); * Ban giám hiệu (để chỉ đạo); * Các tổ CM, GV,NV (để triển khai thực hiện); * Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Văn Trọn** |

**DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT CẦU NGANG**